TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày: 16-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hải Chiều

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Nguyễn Thị Luyến

***- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*:** Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 và ngày 16/01/2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Thân Trường G; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 1985 tại: Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Q, xã TĐ, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông: Thân Văn B; con bà: Đồng Thị T; Có vợ là: Đoàn Thị Tú H, sinh năm 1990; Vợ chồng có 02 con chung (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018).

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã TĐ, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn H; sinh năm 1968 (Đã chết); Trú tại: Xóm ĐT, xã TN, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Anh Nguyễn Văn H; sinh năm 1992; Trú tại: Xóm ĐT, xã TN, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn bê tông TN; Địa chỉ: Tổ 4, phường ĐQ, thành phố TN, Thái Nguyên.

Người đại diện hợp pháp cho công ty: Anh Trần Tuấn A; sinh năm 1979; Trú tại: Tổ 4, phường ĐQ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2.Ông Thân Văn B, sinh năm 1955; Trú tại: xóm Q, xã T Đ, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 14 phút ngày 07/4/2022, Thân Trường G (có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS: 20C-174.53 (loại xe trộn bê tông) đi trên đường Tỉnh lộ 261, đoạn qua thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, hướng Khu công nghiệp Yên Bình - Quốc lộ 3 (cũ). Khi đi đến đoạn ngã tư đèn xanh đèn đỏ giao nhau giữa đường Tỉnh lộ 261 và đường Quốc lộ 3 (cũ) thì đèn tín hiệu giao thông đang ở trạng thái đỏ, G điều khiển xe dừng lại. Sau khi đèn tín hiệu chuyển sang màu xanh, G bật xi nhan phải và điều khiển xe chuyển hướng sang bên phải rẽ sang đường Quốc lộ 3 (cũ), hướng đi thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên thì xảy ra đâm va với xe mô tô BKS: 20G1-477.95 do ông Nguyễn Văn H (sinh năm 1968, trú tại xóm ĐT, xã TN, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên) điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả: ông Nguyễn Văn H bị thương tích nặng, được G và quần chúng nhân dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện C Thái Nguyên. Cùng ngày, ông H từ vong tại Bệnh viện, chiếc xe mô tô BKS: 20G1-477.95 bị hư hỏng một phần.

Sau khi tiếp nhận vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường; khám nghiệm các phương tiện liên quan; khám nghiệm tử thi ông Nguyễn Văn H. Tiến hành test nhanh nồng độ cồn trong người của Thân Trường G, kết quả cho thấy tại thời điểm xảy ra tai nạn G không có chất kích thích trong người. Đối với ông Nguyễn Văn H qua xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 3,84 mmol/L.

* *Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn*:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn tại Km 43+470 đường Quốc lộ 3 (cũ) thuộc địa phận tổ 2, phường BH, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, đây là ngã tư đường giao nhau giữa đường Quốc lộ 3 (cũ) với đường Tỉnh lộ 261. Đường được trải nhựa phẳng, chiều rộng lòng đường Quốc lộ 3 (cũ) là 14,1 mét, lối mở đường Quốc lộ 3 (cũ) vào đường Tỉnh lộ 261 theo hướng Hà Nội - Thái Nguyên

là 26,7 mét. Hai bên mép đường Quốc lộ 3 (cũ) là hệ thống cống thoát nước có nắp đậy bằng bê tông, rộng 0,9 mét.

Quá trình khám nghiệm hiện trường ghi nhận các vị trí, dấu vét như sau: (1) là dấu vết mài trượt mặt đường kích thước (14,6x0,03) mét; (2) là chiếc dép tông cao su (bên phải); (3) là mảnh nhựa trắng kích thước (18x17) cm; (4) là vị trí xe ô tô BKS: 20C-174.53; (5) là chiếc dép tông cao su (bên trái); (6) là dấu vết mài trượt đường bám dính vật chất dạng vải sợi và vật chất màu đen kích thước (3,8x0,3) mét; (7) là dấu vết mài trượt đường bám dính vật chất cao su kích thước (0,9x0,18) mét; (8) là vị trí mũ bảo hiểm và khẩu trang kích thước (0,4x0,3) mét; (9) là dấu vết mài trượt đường kích thước (5,5x0,01) mét; (10) là vị trí xe mô tô BKS: 20G1-477.95.

Chọn hướng Hà Nội - Thái Nguyên là hướng khám nghiệm, chọn mép đường phải theo hướng khám nghiệm làm mép đường chuẩn, chọn cột mốc kí hiệu H5/43 trên vỉa hè bên mép đường chuẩn làm mốc cố định. Chọn phương pháp đo hình chiếu vuông góc. Mô tả cụ thể các dấu vị trí, dấu vết như sau: Vết (1) nằm trên mặt đường Quốc lộ 3 (cũ) có chiều hướng Hà Nội - Thái Nguyên, điểm cuối vết (1) trùng với để chân sau bên phải xe (10). Đo từ điểm đầu (1) đến mép đường chuẩn được 3,7 mét; Vị trí (2) nằm trên mặt đường Quốc lộ 3 (cũ), đo vuông góc từ tâm (2) đến mép đường chuẩn được 3,4 mét; Vị trí (3) nằm trên mặt đường Quốc lộ 3 (cũ), đo từ tâm (3) đến mép đường chuẩn được 4,4 mét; Xe (4) đỗ trên mặt đường Quốc lộ 3 (cũ), đầu xe quay hướng Thái Nguyên, đuôi xe quay hướng Hà Nội. Đo từ tâm trục bánh 01 bên phải xe (4) đến mép đường chuẩn được 3,05 mét, từ tâm trục bánh 03 bên phải đến mép đường chuẩn được 3,1 mét; Vị trí (5) nằm trên đường Quốc lộ 3 (cũ), đo từ tâm (5) đến mép đường chuẩn được 3,9 mét; Vết (6) nằm trên mặt đường Quốc lộ 3 (cũ), có chiều hướng Hà Nội - Thái Nguyên, đo từ đầu (6) và cuối (6) đến mép đường chuẩn được lần lượt là 5,0 mét và 4,9 mét; Vết (7) nằm trên mặt đường Quốc lộ 3 (cũ) có chiều hướng Hà Nội - Thái Nguyên, đo vuông góc từ điểm đầu và điểm cuối (7) đến mép đường chuẩn được lần lượt 3,1 mét và 3,05 mét, điểm đầu (7) trùng phía dưới tâm trục bánh thứ 02 bên phải của xe (4); Vị trí (8) nằm trên mặt đường Quốc lộ 3 (cũ), (8) nằm dưới gầm xe (4), đo từ tâm (8) đến mép đường chuẩn được 4,5 mét; Vết (9) trên mặt đường Quốc lộ 3 (cũ) có chiều hướng Hà Nội - Thái Nguyên, điểm cuối (9) trùng với chân gương chiếu hậu bên phải xe (10), đo từ điểm đầu (9) đến mép đường chuẩn được 5,06 mét; Xe (10) đổ nghiêng về bên phải trên mặt đường Quốc lộ 3 (cũ), đầu xe quay hướng tim đường Quốc lộ 3 (cũ) hơi chếch hướng Thái Nguyên, đuôi xe quay hướng mép đường chuẩn. Đo từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau xe (10) đến mép đường chuẩn được lần lượt là 4,85 mét và 3,95 mét. Đo từ điểm mốc cố định đến tâm trục bánh trước xe (10) được 13,5 mét; Đo từ tâm trục bánh trước xe (10) đến đến tâm trục bánh trước bên phải xe (4) được 2,3 mét; Đo từ tâm trục bánh trước bên phải xe (4) đến tâm (8) được 2,7 mét; Đo từ tâm trục bánh trước bên phải xe (4) đến điểm cuối (7) được 3,1 mét và đến cuối (6) được 2,7 mét; Đo từ tâm trục bánh cuối cùng bên phải xe (4) đến tâm (5) được 1,1 mét, đến tâm (3) được 4,8 mét, đến tâm (2) được 6,3 mét, đến điểm đầu (1) được 7,55 mét.

** Kết quả khám nghiệm các phương tiện có liên quan*:

- Xe ô tô BKS: 20C-174.53: Mặt trước ba đờ sốc phải mài trượt xước kim loại kích thước (17x5) cm; tâm vết cao 69 cm so với mặt đất; Đầu rơ tuyn lái phía trước bên phải và trái có vết mài trượt kim loại kích thước lần lượt là: bên phải có kích thước (5x2) cm, tâm vết cao cách mặt đất 35 cm, bên tría có kích thước (2x3) cm, tâm vết cao cách mặt đất 35 cm; Mặt dưới bình dầu mài trượt kim loại kích thước (20x10) cm, tâm vết cao cách mặt đất 42 cm; Mặt trong lốp trong bên trái của hàng bánh thứ 02 có vết mài trượt mất bụi kích thước (30x10) cm, tâm vết cách chân van 65cm. Hệ thống an toàn phương tiện hoạt động bình thường.

- Xe mô tô BKS: 20G1-477.95: Chân gương bên phải mài trượt kim loại kích thước (1,5x01) cm, tâm vết cao cách mặt đất 1,1 mét; Mặt trước tay phanh bên phải có 02 vết mài trượt kim loại, vết 01 có kích thước (1,5x1,2) cm, vết 2 có kích thước (1,5x0,5) cm, tâm hai vết cao cách mặt đất 1,0 mét; Vỡ mất nhựa ốp dưới đèn xi nhan trước bên phải kích thước (8,8x02) cm, tâm vết cao cách mặt đất 50 cm; Ốp nhựa để chân trước bên phải mài trượt xước nhựa kích thước (14x50 cm), chiều hướng từ trước về sau, tâm vùng cao cách mặt đất 25 cm; Ốp nhựa sườn xe bên phải có 02 vết mài trượt xước nhựa, vết 01 có kích thước (08x03) cm, tâm vết cao cách mặt đất 45cm; vết 02 có kích thước (05x02) cm, tâm vết cao cách mặt đất 67 cm; Để chân sau bên phải mài trượt kim loại kích thước (03x03) cm, tâm vết cao cách mặt đất 40 cm; Ốp nhựa pô xe mài trượt kích thước (36x05) cm, tâm vết cao cách mặt đất 35 cm; Gãy rời tay xách sau xe; Ốp nhựa xi nhan phía sau bên trái vỡ kích thước (7,5x5) cm, tâm vùng vỡ cao cách mặt đất 74 cm. Hệ thống an toàn phương tiện hoạt động bình thường.

Tại Bản kết luận định giá số 35/KLGĐ ngày 16/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phổ Yên kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS: 20G1-477.95 là 1.470.000 đồng.

** Kết quả khám nghiệm tử thi ông Nguyễn Văn H*:

- Khám bên ngoài: Mũi miệng có nhiều máu chảy ra; Má phải sây sát da kích thước (05x04) cm; Góc miệng bên phải sây sát da kích thước (1,5x01) cm; Cằm phải sây sát da kích thước (1,5x0,5) cm; Toàn bộ vùng ngực phải xuống tới hạ sườn phải sây sát da hằn lõm, bầm tím dạng vân lốp ô tô; Tràn khí dưới da vùng ngực phải; Toàn bộ vùng lưng phải sây sát, mài trượt da; Khuỷu tay phải sây sát da trong diện kích thước (06x3,5) cm; Thắt lưng trái sây sát, mài trượt da kích thước (16x05) cm; Mặt ngoài đùi phải sây sát, mài trượt da kích thước (03x1,5) cm; Đầu gối phải mài trượt da kích thước (02x1,5)cm; Mặt trước cẳng chân trái sây sát mài trượt da kích thước (07x3,5) cm; Mu bàn chân phải sây sát mài trượt da rải rác; Đầu ngón 01 bàn chân trái mài trượt da kích thước (01x01) cm.

- Mổ tử thi: Gãy toàn bộ cung trước và cung bên trái các xương sườn bên phải; Gãy xương đòn phải; Gãy 1/3 trên xương ức; Vỡ xương bả vai phải; Gãy đốt sống cổ 4,5,6; Trật, gãy toàn bộ đốt sống ngực; Phổi phải dập rách rải rác; Khoang ngực phải có nhiều máu không đông.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số:0 594/KL-KTHS ngày 19/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: "Nguyễn Văn H bị đa chấn thương: chấn thương cột sống, gãy đốt sống cổ và đốt sống ngực; chấn thương ngực kín, gãy xương đòn phải, gãy xương ức, gãy các xương sườn bên phải, vỡ xương bả vai phải, phổi phải dập rách, chảy máu trong khoang ngực phải, suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến chết.".

Quá trình điều tra, Thân Trường G khai nhận: Giang là lái xe của Công ty TNHH Bê tông TN . Buổi sáng ngày 07/4/2022, G được giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô trộn bê tông BKS: 20C-174.53 của Công ty, chở bê tông từ trạm trộn của Công ty thuộc khu vực ngã tư thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đến đổ bê tông tại khu tái định cư Cầu Rẽo thuộc phường Bãi Bông, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên. Sau khi đổ bê tông xong, G điều khiển xe ô tô trên quay đầu về Công ty theo đường Tỉnh lộ 261. Khi G điều khiển xe ô tô đi trên đường Tỉnh lộ 261 đến đoạn ngã tư giao nhau giữa đường Tỉnh lộ 261 và đường Quốc lộ 3 (cũ) thì đèn tín hiệu giao thông màu đỏ, G dừng xe lại. Sau khi đèn tín hiệu chuyển sang màu xanh, G bật xi nhan phải và điều khiển xe chuyển hướng sang bên phải rẽ sang đường Quốc lộ 3 (cũ) để đi về thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Khi G vừa điều khiển xe rẽ phải được khoảng 05 - 07 mét thì nghe thấy tiếng động mạnh ở phía dưới đầu xe ô tô BKS: 20C-174.53 do G điều khiển, G nhìn gương cầu lồi gắn ở đầu xe ô tô thì thấy có đuôi 01 chiếc mô tô ở dưới gầm xe phía trước nên G đạp chết phanh xe để dừng lại. Sau đó, G xuống xe thì thấy xe ô tô do G điều khiển xảy ra đâm va với 01 chiếc xe mô tô BKS: 20G1-477.95 do 01 người đàn ông điều khiển (sau xác định là ông Nguyễn Văn H), lúc này chiếc xe mô tô BKS: 20G1-477.95 đang nằm phía dưới gầm đầu xe ô tô do G điều khiển, ông H đang nằm ở phía dưới gầm giữa xe ô tô do G điều khiển. Lúc này, G thấy ông H bị thương nặng nên đã nhờ quần chúng nhân đưa ông H từ gầm xe ra, sơ cứu ban đầu và cùng quần chúng nhân dân đưa ông H đến cấp cứu tại Bệnh viện C Thái Nguyên. Cấp cứu được một lúc thì Giang thấy bác sĩ thông báo ông H đã tử vong. Sau khi xảy ra tai nạn, G đã gọi điện thoại thông báo cho giám đốc Công ty TNHH Bê tông TN là anh Trần Tuấn A (sinh năm 1979, trú tại tổ 4, phường ĐQ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên) để thông báo về vụ tai nạn trên. Lời khai của Thân Trường G phù hợp với hiện trường vụ án, các dấu vết để lại trên 02 phương tiện, tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án: 02 phương tiện liên quan là chiếc xe mô tô BKS: 20G1-477.95 và chiếc xe ô tô BKS: 20C-174.53, xét không cần thiết tạm giữ nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng; 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 190199000892 mang tên Thân Trường G (được chuyển theo hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Thân Trường G đã tự nguyện bồi thường xong cho gia đình bị hại là ông Nguyễn Văn H, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Do có hành vi nêu trên nên tại bản Cáo trạng số: 142/CT-VKSPY ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái

Nguyên đã truy tố bị cáo Thân Trường G về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần thẩm vấn công khai, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên giữ quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng số: 142/CT-VKSPY ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đối với bị cáo Thân Trường G và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thân Trường G về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt chính: Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Thân Trường G mức án từ **18** đến **24** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **36** đến **42** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Thân Trường G đã tự nguyện bồi thường xong cho gia đình người bị hại Nguyễn Văn H. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại là anh Nguyễn Văn H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu, đề nghị gì thêm. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng đối với 02 phương tiện liên quan là chiếc xe mô tô BKS: 20G1-477.95 và chiếc xe ô tô BKS: 20C-174.53.

- Trả lại cho bị cáo Thân Trường G: 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 190199000892 mang tên Thân Trường G được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

6. Về Chi phí tố tụng: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng án treo, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án như: Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, dữ liệu trích xuất camera nơi xảy ra vụ tai nạn, lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Thân Trường G là lái xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn Bê tông TN vào khoảng 09 giờ 14 phút ngày 07/4/2022, tại đoạn đường ngã tư giao nhau giữa đường Tỉnh lộ 261 và đường Quốc lộ 3 (cũ) thuộc địa phận tổ 2, phường Ba Hàng, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Thân Trường G (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS: 20C-174.53 (loại xe trộn bê tông) đi trên đường Tỉnh lộ 261 hướng Khu công nghiệp Yên Bình - Quốc lộ 3 (cũ) chuyển hướng rẽ phải vào đường Quốc lộ 3 (cũ) hướng đi thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên thì xảy ra đâm va với xe mô tô BKS: 20G1-477.95 do ông Nguyễn Văn H điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả: ông Nguyễn Văn H bị thương tích nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện C Thái Nguyên. Cùng ngày, ông H tử vong tại Bệnh viện, chiếc xe mô tô BKS: 20G1-477.95 bị thiệt hại giá trị là 1.470.000 đồng.

Hành vi chuyển hướng nhưng không chú ý quan sát, chuyển hướng không đúng quy định và gây thiệt hại cho ông Nguyễn Văn H do bị cáo thực hiện đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, cụ thể:

Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định như sau:

*"**Điều 15. Chuyển hướng xe**...*

*2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và **chỉ***

***cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác**…"*

Hành vi, ý thức của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số: 142/CT-VKSPY ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Thân Trường G về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS quy định như sau:

*"**Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người; …".

[3] *Xét tính chất vụ án:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của công dân. Hành vi của bị cáo cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung

[4]. *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:*

- Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu vi phạm pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định bị cáo là người có nhân thân tốt.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân. Sau khi phạm tội gây thiệt hại cho người bị hại, bị cáo đã nhanh chóng khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 157.000.000đ (Một trăm năm mươi bảy triệu đồng). Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng có căn cứ cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" và "*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả*" được quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, người đại diện hợp pháp cho người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử thấy có căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:*

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nên xét thấy không cần áp dụng hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy, mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp được chấp nhận.

[6]. *Về hình phạt bổ sung*: Tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự còn quy định:

...5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.".

Tuy nhiên, xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình bị cáo, Hội đồng xét xử thấy, hiện tại bị cáo đang phải nuôi dưỡng hai con nhỏ, gia đình còn nhiều khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. *Về biện pháp tư pháp*:

- Đối với 02 (hai) phương tiện liên quan là chiếc xe mô tô BKS: 20G1-477.95 và chiếc xe ô tô BKS: 20C-174.53, xét không cần thiết tạm giữ nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Đối với 01 (Một) Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 190199000892 mang tên Thân Trường G (*Được chuyển theo hồ sơ vụ án*) xác định là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, xét không cần thiết phải tạm giữ nên trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng là phù hợp.

[8]. *Về trách nhiệm dân sự*: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại số tiền 157.000.000đ (Một trăm năm bảy triệu đồng). Đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền ông Thân Văn B là bố đẻ của bị cáo Thân Trường G cho rằng đã vay 120.000.000đồng để đưa cho bị cáo khắc phục hậu quả, đến nay ông B không đề nghị gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[9]. *Về chi phí tố tụng:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo, Người đại diện hợp pháp cho người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11]. *Các vấn đề khác trong vụ án:* Đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bê tông TN ; Địa chỉ: Tổ 4, phường ĐQ, thành phố T, Thái Nguyên là chủ sở

hữu chiếc xe ô tô BKS: 20C-174.53 (loại xe trộn bê tông) do Thân Trường G điều khiển gây tai nạn. Giữa Công ty và Thân Trường G có hợp đồng lao động thể hiện công việc của G là Công nhân lái xe bồn vận chuyển bê tông. Ngày 07/4/2022, G được giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô trộn bê tông BKS: 20C-174.53 của Công ty, chở bê tông từ trạm trộn của Công ty có địa chỉ tại khu vực ngã tư khu công nghiệp thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đến đổ bê tông tại khu tái định cư Cầu Rẽo thuộc phường Bãi Bông, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên thì gây tai nạn. Tại khoản 2 Điều 601 Bộ luật Dân sự quy định:

Điều 601. Bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra

"….2. Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra; nếu chủ sở hữu đã giao cho người khác chiếm hữu, sử dụng thì người này phải bồi thường, trừ trường hợp có thỏa thuận khác…"

Mặt khác, tại khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 02/2022/NQ- HĐTP ngày 06/09/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao có hiệu lực từ ngày 01/01/2023 còn quy định:

"Điều 12. Về bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra quy định tại Điều 601 của Bộ luật Dân sự

… 2. Người được chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ giao chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ theo đúng quy định của pháp luật phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra, trừ trường hợp giữa chủ sở hữu và người được giao chiếm hữu, sử dụng có thỏa thuận khác không trái pháp luật, đạo đức xã hội hoặc không nhằm trốn tránh việc bồi thường…"

Do đó, trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Về Tội danh:

Tuyên bố Bị cáo **Thân Trường G** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

2. Về hình phạt chính:

Xử phạt: Bị cáo Thân Trường G **18** (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **36** (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Thân Trường G cho UBND xã TĐ, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại cho Thân Trường G: 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 190199000892 mang tên Thân Trường G (*Được chuyển theo hồ sơ vụ án*).

5. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại số tiền 157.000.000đ (Một trăm năm mươi bảy triệu đồng). Người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

6. Về chi phí tố tụng: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Thân Trường G phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Thân Trường G, người đại diện hợp pháp cho người bị hại anh Nguyễn Văn H có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh. Thái Nguyên
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Phổ Yên;
- Công an TP. Phổ Yên;
- THADS TP. Phổ Yên;
- THAHS Công an TP. Phổ Yên;
- UBND xã Tân Đức, huyện Phú Bình;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ VA./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hải Chiều